

Số: 01/2020/QĐST-DS
Ngày: 05/3/2020

T, ngày 05 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Trung Hòa

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Tư – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-VDS ngày 17 tháng 02 năm 2020 về yêu cầu “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2020/QĐST-VDS ngày 26 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Danh K, sinh năm 1945

Trú tại: Nhà C2, Khu tập thể trường C, Thị trấn T, huyện T, TP. H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1977

Trú tại: Phòng 305. B3, Khu đô thị mới YenHoaSunshine, V, Y, C, H

Anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1979

Trú tại: Phòng 501, ngách 20, ngõ 426 đường L, phường L, quận Đ, TP. H

Anh Nguyễn Nguyên P, sinh năm 1981

Trú tại: Căn C2.39.1A, tầng 39, tòa Centrar 2, Vinhomes Centrar park, 720A, D, phường xx, quận B, Thành phố H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu đề ngày 17 tháng 02 năm 2020 và các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, người yêu cầu, ông Nguyễn Danh K trình bày: Ông Nguyễn Danh K và bà Nguyễn Thị Kim L kết hôn ngày 20/8/1972. Sau khi kết hôn, bà Nguyễn Thị Kim L về công tác tại trường C và vợ chồng ông sống tại nhà C2, khu tập thể trường C, Thị Trấn T, huyện T, TP. H từ đó đến nay. Ông K và bà L sinh được ba người con là chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1977, anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1979, anh Nguyễn Nguyên P, sinh năm 1981.

Năm 2015, bà L có biểu hiện ngại giao tiếp, trí nhớ suy giảm. Đến năm 2018, bệnh tình của bà L ngày càng trầm trọng nên ông K cùng các con đã đưa bà L đi khám bệnh tại Khoa Thần kinh – Bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội. Tại đây, qua thăm khám, Bệnh viện kết luận bà L bị bệnh teo não tuổi già và chỉ định điều trị ngoại trú, tái khám định kỳ. Qua quá trình điều trị tại Khoa Thần kinh – Bệnh viện Bạch Mai thì sức khỏe của bà L ổn định nhưng bệnh teo não tuổi già vẫn tiếp tục tiến triển và việc uống thuốc điều trị không chữa khỏi bệnh của bà L mà chỉ có tác dụng làm chậm quá trình phát triển của bệnh. Hiện tại, bà L ăn uống bình thường nhưng ngủ ít, không nhận biết được không gian, thời gian và những người xung quanh. Mọi sinh hoạt cá nhân của bà L phải phụ thuộc vào người thân trong gia đình.

Nay, để đảm bảo cho các giao dịch dân sự liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ dân sự của hộ gia đình ông Nguyễn Danh K và cá nhân bà Nguyễn Thị Kim L nên ông Nguyễn Danh K đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự, cử ông Nguyễn Danh K là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Kim L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thu H, anh Nguyễn Anh V và anh Nguyễn Nguyên P nhất trí với phần trình bày và đề nghị của ông Nguyễn Danh K.

Tại Bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 11/2020/GĐSKTT ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị Kim L bị bệnh mất trí trong bệnh Alzheimer. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F00. Đối tượng bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Tại phiên họp, ông Nguyễn Danh K giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự và cử ông K làm người giám hộ cho bà L.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Danh Khuy về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự, cử ông Nguyễn Danh K là người giám hộ của bà Nguyễn Thị Kim L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín nhận định:

1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Theo đơn yêu cầu, ông Nguyễn Danh K đề nghị Tòa án giải tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1944, trú tại nhà C2, Khu tập thể trường C, Thị Trấn T, huyện T, TP. H mất năng lực hành vi dân sự và cử ông làm người giám hộ cho bà L nên xác định đây là việc dân sự “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

3] Về nội dung việc dân sự:

Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xác nhận bà Nguyễn Thị Kim L có biểu hiện của bệnh teo não tuổi già như ngại giao tiếp, hạn chế vận động, trí nhớ giảm sút từ năm 2015. Mặc dù, bà L đã được gia đình đưa đi thăm khám và điều trị tại Khoa Thần kinh – Bệnh viện Bạch Mai nhưng bệnh không thuyên giảm. Hiện tại, bà L không nhận thức được không gian, thời gian và những người xung quanh, mọi sinh hoạt cá nhân phải phụ thuộc vào người thân.

Ngày 18/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín đã ra quyết định trưng cầu giám định số 01/2020/QĐ-TCGD trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung Ương giám

định sức khỏe đối với bà Nguyễn Thị Kim L. Quá trình giám định sức khỏe cho thấy “*Đối tượng tỉnh, gọi hỏi không trả lời có biểu hiện mất năng lực định hướng. Vong ngôn, vong tri, vong hành, không còn khả năng tư duy*”.

Tại Bản kết luận giám định sức khỏe thâm thần số 11/2020/GĐSKTT ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị Kim L bị bệnh mất trí trong bệnh Alzheimer. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F00. Đối tượng bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Xét thấy: Yêu cầu của ông Nguyễn Danh K về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự và cử ông làm người giám hộ cho bà Loan là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 22 và Điều 53 của Bộ luật Dân sự và Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng Dân sự nên được chấp nhận.

4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Danh K, sinh năm 1945 được xác định là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi. Do vậy, ông Nguyễn Danh D được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Trả lại ông Nguyễn Danh K 300.000 đồng số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

5] Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 22, 53 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 361, các Điều 149, 370, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Danh K về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1944. Trú tại: Nhà C2, khu tập thể trường C, Thị Trấn T, huyện T, Thành phố H mất năng lực hành vi dân sự.

3. Cử ông Nguyễn Danh K, sinh năm 1945. Trú tại: Trú tại: Nhà C2, khu tập thể trường C, Thị trấn T, huyện T, Thành phố H là người giám hộ đương nhiên của bà Nguyễn Thị Kim L.

4. Lệ phí việc dân sự: Ông Nguyễn Danh K được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự. Trả lại ông Nguyễn Danh K 300.000 đồng số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0012195 ngày 17 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T, Thành phố H.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Ủy ban nhân dân Thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

Phạm Trung Hoà